

Số: 78 /QĐ-VKS

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách địa phương hỗ trợ năm 2026 của Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 10/12/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Văn phòng Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách địa phương hỗ trợ năm 2026 của Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi tổ chức thực hiện Quyết định này./. *ML*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Viện KSND tối cao;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu :VT, VP.

KT. VIÊN TRƯỞNG
PHÓ VIÊN TRƯỞNG

Phạm Văn Lợi
Phạm Văn Lợi

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Chương: 560



CÔNG KHAI DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VIỆN KSND TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2026

(Nguồn địa phương)

(Kèm theo Quyết định số 78/QĐ- VKS ngày 16 /01 / 2026 của Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi)

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách	
1	Số thu học phí	
2	Chi từ nguồn thu học phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a.	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b.	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước (không bao gồm kinh phí đầu tư)	500.000.000
1	Chi quản lý hành chính	500.000.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	500.000.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
2	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Cơ sở	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi bảo đảm xã hội	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

102